

Vai trò của báo chí trong công cuộc phòng, chống kỳ thị phụ nữ và giới tính thứ ba tại Việt Nam

Ngày nhận bài: 18/11/2025 | Ngày phản biện: 22/11/2025 | Ngày xuất bản: 16/12/2025

Tác giả: Phạm Khánh Duy (Đại học Cần Thơ)

Tóm tắt: Nghiên cứu này phân tích và đánh giá một cách có hệ thống vai trò của báo chí Việt Nam trong công cuộc phòng, chống kỳ thị phụ nữ và giới tính thứ ba, đặc biệt là đối với phụ nữ và cộng đồng LGBT (viết tắt của bốn xu hướng tính dục và bản dạng giới, bao gồm: Lesbian - đồng tính nữ, Gay - đồng tính nam, Bisexual - song tính, Transgender - chuyển giới). Bài báo khẳng định báo chí hoạt động như một nhân tố then chốt thúc đẩy bình đẳng và bình thường hoá sự đa dạng giới, thực hiện chức năng phản ánh các hành vi kỳ thị và bạo lực đối với phụ nữ và người đồng tính, đồng thời là nền tảng quan trọng cung cấp tri thức khoa học chính xác về xu hướng tính dục và bản dạng giới. Từ đó, báo chí góp phần làm giảm kỳ thị giới tính. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, báo chí cần nâng cao tính chuyên nghiệp và trách nhiệm đạo đức để tránh việc đưa tin cảm tính hoặc vô tình duy trì định kiến.

1. Đặt vấn đề

Kỳ thị giới tính (đặc biệt là giới tính thứ ba), từ lâu, đã là vấn đề nhức nhối, được Đảng và Nhà nước quan tâm thông qua việc ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết và luật pháp nhằm tạo cơ sở pháp lý và định hướng cho công tác này. Luật Bình đẳng giới (số 73/2006/QH11) đã được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2006 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2007 quy định các nguyên tắc cơ bản và các lĩnh vực mà nam, nữ có quyền, nghĩa vụ bình đẳng, nghiêm cấm các hành vi phân biệt đối xử về giới. Tuy vậy, nội hàm của thuật ngữ "giới" trong Luật Bình đẳng giới nhằm chỉ giới nam và giới nữ, chưa hướng đến giới tính thứ ba (người đồng tính, song tính, chuyển giới, liên giới tính). Những năm qua, dự thảo Luật Chuyển đổi giới tính ở Việt Nam đã được xây dựng và lấy ý kiến, song chưa được thông qua. Trên thực tế, mặc dù vấn đề nam nữ

bình quyền về cơ bản đã được giải quyết, nhưng tình trạng kỳ thị giới tính thứ ba vẫn còn diễn ra ở nước ta⁽¹⁾. Điều này bắt nguồn từ nhận thức xã hội vẫn còn hạn chế về sự đa dạng giới, sự ảnh hưởng của quan niệm truyền thống, tư tưởng bảo thủ và sự thiếu hiểu biết về cộng đồng LGBT. Trước tình hình đó, báo chí, truyền thông không đứng ngoài cuộc, đã phát huy sức mạnh phản ánh thái độ xã hội, định hướng dư luận xã hội trong phòng, chống kỳ thị giới tính ở Việt Nam. Sự tác động của báo chí bước đầu đã đạt được những thành tựu đáng kể, nhất là nâng cao nhận thức cộng đồng, thay đổi định kiến, thúc đẩy thay đổi các chính sách, pháp luật nhà nước. Trong bài báo này, người viết trình bày những vấn đề liên quan đến thực trạng kỳ thị giới tính (bao gồm cả giới nữ và “giới tính thứ ba”), từ đó khẳng định vai trò quan trọng của báo chí trong công cuộc phòng, chống vấn nạn nhức nhối đó.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài báo này, người viết đã sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu sau đây:

- Phương pháp phân tích, đánh giá, nghiên cứu tài liệu thứ cấp: người viết nhìn nhận thực trạng kỳ thị giới tính ở Việt Nam để đối chiếu giữa thực tiễn với lý luận, từ đó đưa ra những nhận xét, đánh giá về vai trò của báo chí trong công cuộc phòng, chống kỳ thị giới tính ở nước ta.
- Phương pháp thống kê, tổng hợp: người viết sử dụng phương pháp này nhằm trình bày, tổng kết lại các khía cạnh của vấn đề sao cho cô đọng, khái quát, tiêu biểu và xác thực nhất.
- Phương pháp nghiên cứu tư liệu: người viết tiến hành nghiên cứu các tư liệu có liên quan đến vấn đề giới, bản dạng giới, các tài liệu thuộc lĩnh vực xã hội học, các bài báo được đăng tải trên báo in, báo mạng điện tử từ đầu thế kỷ XXI đến nay có liên quan đến kỳ thị giới tính ở nước ta để làm rõ vấn đề.

Những phương pháp trên được người viết phối hợp sử dụng, nhằm mang lại hiệu quả cho bài viết.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Báo chí với vai trò nhận diện và phản ánh kỳ thị phụ nữ và giới tính thứ ba

Trong suốt 4000 năm dựng nước và giữ nước, lịch sử Việt Nam đã trải qua gần một thiên niên kỷ tồn tại hệ tư tưởng phong kiến, đặc biệt là sự chi phối sâu rộng của Nho giáo. Hệ tư tưởng này đã cung cấp một khuôn khổ đạo đức và tổ chức xã hội chặt chẽ, đáng nói đến là lối tư duy mang nặng tính gia trưởng, đặt người phụ nữ ở vị trí phụ thuộc và thiên vị nam giới, dẫn đến tình trạng “trọng nam khinh nữ” (tư tưởng nam quyền) kéo dài, đẩy người phụ nữ vào bi kịch xót xa. Trong thời đại mới, những tàn dư dai dẳng của hệ tư tưởng phong kiến trước đó, đặc biệt là quan niệm “trọng nam khinh nữ” và những định kiến về vai trò giới truyền thống vẫn chưa thể xoá bỏ hoàn toàn⁽²⁾. Đây chính là rào cản lớn cho sự phát triển toàn diện, bình đẳng và văn minh của xã hội, khiến cho tình trạng kỳ thị và phân biệt đối xử về giới dưới nhiều hình thức vẫn còn diễn ra trong đời sống xã hội. Giữa giới nam và giới nữ - những giới tính sinh học theo quy luật tự nhiên, vẫn có sự phân biệt đối xử với giới tính thứ ba (LGBT), việc kỳ thị phụ nữ và giới tính thứ ba là điều khó tránh khỏi.

Báo chí phát triển đã phá vỡ sự im lặng trước vấn đề kỳ thị giới tính. Từ khi báo chí ra đời đến nay, bằng nhiều cách khác nhau, báo chí đã đưa vấn đề giới và đa dạng giới ra công luận một cách thường xuyên, không xem đây là điều “cấm kỵ”, “ngoài luồng”, không phớt lờ thực trạng kỳ thị giới tính. Từ đầu thế kỷ XX, khi báo chí quốc ngữ mới ra đời ở Nam Bộ, các tờ báo đã bắt đầu cất tiếng nói chống lại tư tưởng nam quyền, đả phá lễ giáo phong kiến. Trong đó, Nữ giới chung (Sương Nguyệt Anh làm chủ bút) được xem là tờ báo đầu tiên ở nước ta quan tâm sâu sắc đến người phụ nữ. Các bài viết trong tờ báo này không chỉ dừng lại ở việc giảng dạy nữ công, đức hạnh cần có của một người phụ nữ mà còn tập trung phê phán những luật lệ hà khắc áp đặt lên người phụ nữ Việt, góp phần chấn hưng tinh thần của nữ giới nước nhà⁽³⁾. Ngoài ra, Phụ nữ tân văn - tờ báo tư nhân do bà Nguyễn Đức Nhuận sáng lập, xuất bản lần đầu tiên tại Sài Gòn năm 1929, cũng cất tiếng nói đấu tranh cho nữ quyền.

Có thể nói, những năm đầu thế kỷ XX, vấn đề nữ quyền, nỗ lực xoá bỏ tàn dư của chế độ phong kiến diễn ra sôi nổi và đạt được nhiều thành tựu đáng kể. Những tờ báo phụ nữ như Nữ giới chung, Phụ nữ tân văn cũng chính là những “viên gạch” đầu tiên, đặt nền móng cho báo chí phụ nữ phát triển đến thời điểm hiện tại như Báo Phụ nữ Việt

Nam (ra mắt lần đầu năm 1948), Báo Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh (tiền thân là Báo Phụ nữ Sài Gòn, ra mắt lần đầu năm 1975), Báo Phụ nữ Thủ đô (ra mắt lần đầu năm 1986)... Tên gọi, mục đích của những tờ báo này đã phản ánh sự cần thiết của việc đấu tranh cho nữ quyền và bình đẳng giới, khẳng định vị thế, nâng cao nhận thức cho phụ nữ và phá vỡ những rào cản, định kiến xã hội tồn tại dai dẳng qua nhiều thế kỷ phong kiến. Từ lúc mới thành lập cho đến nay, báo chí chuyên biệt về phụ nữ đã đảm nhận tốt vai trò là công cụ truyền thông sắc bén để giáo dục về quyền bình đẳng, góp phần vào công cuộc phòng, chống kỳ thị phụ nữ và giới tính thứ ba ở Việt Nam.

Trên thế giới, bất bình đẳng giới không dừng lại ở việc xem nhẹ vai trò của người phụ nữ trong các lĩnh vực khác nhau như chính trị, xã hội, mà còn ở những hình thức khác nghiêm trọng hơn như bất bình đẳng trong môi trường lao động, bạo hành phụ nữ (bạo lực gia đình, bạo lực trên không gian mạng, bạo hành tình dục...). Theo Lê Hồng Việt (2025): “Có tới 49% người được hỏi thường xuyên kết bạn với người lạ trên mạng và 27% từng bị quấy rối qua tin nhắn, bình luận hoặc hình ảnh gợi dục”⁽⁴⁾. Trước những vấn đề đó, báo chí hiện đại đã đổi diện, vạch trần, nhằm bảo vệ phụ nữ, thúc đẩy một xã hội công bằng - nơi mà mỗi cá nhân đều được tôn trọng bất kể giới tính nào. Từ tin (news), tường thuật (reportage), phỏng vấn (interview), tốc ký (brief note)... đến bình luận (commentary), phóng sự (feature)..., báo chí đã phơi bày định kiến và bất bình đẳng giới, vạch trần các hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử đối với giới nữ và những người thuộc giới tính thứ ba (LGBT), nâng cao nhận thức của công chúng về mức độ nghiêm trọng của vấn đề.

Nhiều tờ báo ở Việt Nam xây dựng hẳn những chuyên mục chuyên biệt trực tiếp hướng đến mục tiêu thúc đẩy bình đẳng giới, xoá bỏ kỳ thị giới tính. Điển hình là chuyên mục Giới & phát triển trên Báo Phụ nữ Việt Nam. Chuyên mục này không chỉ đăng tải các bài viết kêu gọi bình đẳng giới trong nước (chủ đề Bình đẳng giới), mà còn mở rộng phạm vi sang bảo vệ phụ nữ Việt Nam sống tại nước ngoài, đặc biệt là các nước mà phụ nữ có nguy cơ bị kỳ thị, đe dọa đến sự an toàn (Phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài). Chủ đề Giới tính trong các chuyên mục: Y tế của Báo Tin Tức, Sức khoẻ trên Báo Tuổi trẻ Online, Sức khoẻ trên Báo Thanh Niên, trang Phụ nữ trên Báo Người Lao động,... cũng dành riêng cho việc phản ánh, kêu gọi bình đẳng giới, phòng, chống kỳ thị giới tính (bao gồm giới nữ lẫn cộng đồng LGBT) ở nước ta.

Chuyên mục Thế giới của Báo Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19/10/2020 có đăng tải bài viết của tác giả Như Ý: Thế giới ảo ghê rợn của những người thù ghét phụ nữ. Trong bài báo này, tác giả phản ánh sâu sắc vấn đề kỳ thị giới tính vẫn diễn ra ở các nước phương Tây, khu vực mà khi nhắc đến, người ta thường nghĩ về sự văn minh, tự do, giải phóng cá nhân, đáng sống. Từ hiện thực kỳ thị giới tính ở châu Âu qua phong trào “bắt nạt tập thể” đầy tính bạo lực trên mạng xã hội và những thông tin về sự nỗ lực của nữ văn sĩ Laura Bates “kêu gọi phụ nữ khắp nơi chia sẻ những trải nghiệm bị tấn công, xâm hại từng xảy ra đến với họ”⁽⁵⁾, tác giả bài báo đã dựa trên kết quả nghiên cứu của Laura Bates, đi đến khẳng định: “đang có hàng loạt hội nhóm cực đoan, lợi dụng thế giới mạng để phát tán tư duy kỳ thị giới tính. Điều này ảnh hưởng nguy hại đến nhiều người dùng mạng trẻ tuổi. Bên trong một không gian ảo rộng lớn, gần như luôn thiếu sự kiểm duyệt nội dung, ngăn chặn hợp lý tội ác kỳ thị phụ nữ”⁽⁶⁾.

Như vậy, sự thiếu hụt của cơ chế quản lý nội dung và khung pháp lý hiệu quả đã biến các nền tảng số trở thành môi trường lan truyền những tư tưởng cực đoan, làm gia tăng nguy cơ bạo lực giới nữ và giới tính thứ ba trên không gian mạng. Chuyên mục Đời sống của Tạp chí Tri thức Znews.vn, ngày 5/6/2021 có bài viết Kỳ thị nữ giới ngày càng “cắm rễ” sâu tại nơi làm việc ⁽⁷⁾ của tác giả Thảo Ngân. Bài báo phản ánh một hiện tượng nhức nhối diễn ra trong môi trường làm việc: kỳ thị giới tính. Thực chất, thái độ kỳ thị phụ nữ trong lao động đã xuất hiện từ rất lâu, đồng nghĩa với việc, một thời gian dài trong quá khứ, phụ nữ đã bị đối xử tàn tệ trong các phân xưởng, xí nghiệp, nhà máy... gọi chung là môi trường lao động. Cho đến nửa cuối thế kỷ XVIII, cuộc đấu tranh giành lại địa vị đã mất của phụ nữ, đòi quyền bình đẳng giới bùng nổ ở các nước phương Tây. Thời điểm này, tuy báo chí Hoa Kỳ không ghi nhận nhiều về những cuộc đình công, biểu tình của nữ công nhân dệt may, song sự kiện trên chính là tiền đề quan trọng cho sự ra đời của Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.

Về tình trạng kỳ thị nữ giới ở nơi làm việc, tác giả Thảo Ngân (2021) đã chia bài báo trên thành những luận điểm lớn để phản ánh bao quát tình trạng hiện tại, cả trong nước lẫn quốc tế. Đó là bất hợp tác với phụ nữ ở cơ quan (1), mặc định phụ nữ là khó chịu và xấu tính (2), nhận xét tiêu cực không có cơ sở về phụ nữ xuất phát từ sự đố kỵ, ganh ghét (3)⁽⁸⁾. Một phụ nữ bình thường có trình độ, có bản lĩnh, có sức khỏe, vẫn còn bị đối xử tàn tệ như thế, đối với phụ nữ tàn tật hoặc mắc phải những hội chứng hiểm nghèo mà HIV là điển hình, tình trạng ấy lại càng kinh khủng hơn.

Báo Pháp luật Việt Nam điện tử, chuyên mục Xã hội, ngày 10/4/2025 có bài viết Gỡ rào cản kỳ thị với phụ nữ sống chung với HIV và có nguy cơ bị bạo lực giới của tác giả Thanh Hà tập trung phản ánh vấn đề này. Những con số, số liệu được tác giả trình bày trong bài báo là minh chứng sống động cho tình trạng kỳ thị giới nữ: “Tại Việt Nam, ước tính hiện có khoảng 270.000 người sống với HIV. Những năm gần đây, mỗi năm phát hiện mới hơn 10.000 nhiễm HIV, trong đó các trường hợp lây nhiễm qua quan hệ tình dục chiếm đa số và ngày càng trẻ hoá. Một nghiên cứu cho thấy, 34% phụ nữ nhiễm HIV bị từ chối dịch vụ y tế, 45% bị mất việc hoặc không thể tìm được việc làm vì tình trạng nhiễm HIV, và có tới 60% cảm thấy bị kỳ thị ngay trong chính gia đình mình”⁽⁹⁾. Sự kỳ thị này làm tăng nguy cơ bạo lực giới vốn đã tồn tại, bằng cách tước đi tiếng nói, nguồn lực và sự hỗ trợ của phụ nữ, đẩy họ vào tình thế mặc cảm, cô lập và dễ bị xâm hại. Những vấn đề trên tạo thành một lực cản đáng kể đối với tiến trình văn minh và phát triển bền vững của xã hội.

Ngoài phụ nữ, đối tượng mà kỳ thị giới tính ở Việt Nam hướng đến còn là những người trong cộng đồng LGBT. Hội chứng sợ đồng tính luyến ái (Homophobia) là kết quả của sự lan rộng thái độ sợ hãi, ác cảm, kỳ thị người đồng tính một cách vô lý, kém nhân văn. Cần xác định rõ, biểu hiện của hội chứng Homophobia mà chúng tôi nhắc đến trong bài báo này không bao gồm thái độ sợ đồng tính của chính mình (Internalized homophobia), mà tập trung vào cảm giác ghê ghớm sợ người đồng tính, cho rằng đồng tính là căn bệnh, là lập dị, làm chậm sự phát triển của đất nước. Văn hoá Khổng giáo và truyền thống gia đình ở nhiều nước phương Đông (trong đó có Việt Nam), vô hình trung, tạo ra tư duy tông tộc và nối dõi tông đường, áp lực nặng nề về việc kết hôn khác giới và sinh con suốt hàng nghìn năm, đặc biệt là thời phong kiến. Trong tư duy tông tộc, hôn nhân phải tuân theo quy tắc tự nhiên và xã hội để sản sinh thế hệ tiếp nối. Hôn nhân dị tính được xem là chính thống và hợp pháp để thực hiện trách nhiệm nối dõi (sinh con đẻ cái), thờ cúng tổ tiên, trong khi đó, hôn nhân đồng giới hoặc xu hướng tính dục, bản dạng giới khác với vai trò nam giới, nữ giới truyền thống lại bị coi là lệch chuẩn. Thái độ kỳ thị ở nhiều mức độ khác nhau vốn tồn tại từ nhiều thế kỷ trước, từ phớt lờ, không quan tâm đến chế giễu, bắt nạt, thậm chí là bạo lực. Ngay trong môi trường tưởng chừng như trong sáng, lành mạnh và nhân văn nhất – môi trường giáo dục, kỳ thị giới tính vẫn ngấm ngấm diễn ra.

Chuyên mục Giới trẻ của Báo Thanh Niên, ngày 01/11/2022, có bài viết Không được bố trí nam nữ ngồi chung, đặc biệt học sinh có vấn đề giới tính? của tác giả Thanh Nam. Trong đó, tác giả Thanh Nam đã dẫn lại một câu chuyện điển hình cho tư duy kỳ thị người đồng tính ở môi trường học đường bằng một đoạn tin nhắn, là yêu cầu của lãnh đạo Trường THPT Dương Văn Thì (Phường Tăng Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) đến các giáo viên chủ nhiệm: “Không được bố trí nam nữ ngồi chung bàn, đặc biệt các em nam/nữ có vấn đề về giới tính (đồng tính nữ/nam) cần được bố trí ngồi riêng”⁽¹⁰⁾. Mặc dù Hiệu trưởng trường THPT Dương Văn Thì đã lên tiếng đính chính, cụ thể: “Tôi không kỳ thị về giới tính, mà chỉ chia sẻ nhẹ nhàng, rất bình thường, trong ngữ cảnh vấn đề quan hệ trên mức tình bạn của các con đang có xu hướng tăng lên, các con đang có những hành vi chưa chuẩn mực trong môi trường học đường. Nên chỉ nhắc, chứ không hề nghĩ là xúc phạm về giới của các con...” (trích chia sẻ của Hiệu trưởng Trường THPT Dương Văn Thì với phóng viên)⁽¹¹⁾, song, việc tách biệt chỗ ngồi và nhấn mạnh “các em nam/nữ có vấn đề về giới tính (đồng tính nữ/nam)”⁽¹²⁾ trong nội dung tin nhắn của lãnh đạo nhà trường vẫn cho thấy sự mâu thuẫn sâu sắc giữa ý định và hạnh động, đồng thời minh chứng rõ ràng định kiến về giới trong môi trường giáo dục, đi ngược lại với giáo dục bình đẳng trong xã hội hiện đại.

Phạm Thu Hoa và Đồng Thị Yến (2015), trong bài viết Định kiến, kỳ thị và phân biệt đối xử với người đồng tính và chuyển giới ở Việt Nam, cho rằng: “Sự kỳ thị và phân biệt đối xử từ gia đình và những người thân thường bộc lộ rõ ràng hơn cả. Cũng vì yêu thương nên những người trong gia đình thường dùng mọi cách để ngăn cấm khi biết con mình có quan hệ đồng giới: Từ khuyên bảo, ngọt ngào đến những biện pháp mạnh mẽ như cấm ra ngoài, đánh đập, đưa con đến bệnh viện chữa bệnh, thậm chí sử dụng đông tây y kết hợp với cúng bái chỉ mong muốn thay đổi giới tính cho con”⁽¹³⁾. Thực tế, đây là tình trạng mà người đồng tính ở Việt Nam phải gánh chịu, mà từ đầu thập niên thứ hai thế kỷ XXI, báo chí đã phản ánh sôi động qua một số bài báo tiêu biểu, đáng kể đến như: Con đồng tính, cha mẹ kinh hãi mời thầy cúng... đuổi ma (tác giả Diệu Linh, Báo Dân Việt ngày 21/11/2011)⁽¹⁴⁾, Thuê thầy cúng, cho người hiếp con để “cai” đồng tính (tác giả Đức Chương, Tạp chí điện tử Người đưa tin ngày 28/12/2012)⁽¹⁵⁾, Bắt con đi “biệt xứ” để “chữa” đồng tính (tác giả T. Anh, Báo Pháp luật Việt Nam ngày 29/6/2014)⁽¹⁶⁾, Bà mẹ hoảng loạn khi phát hiện con trai đồng tính

(tác giả Ngọc Thiện, Báo Tiền Phong ngày 4/2/2015)⁽¹⁷⁾... Rõ ràng, báo chí đã không im lặng trước vấn đề mang tính nhạy cảm và ít nhiều vẫn còn những ý kiến trái chiều như trên. Phản ánh lối tư duy cũ kỹ của số đông người Việt Nam trước đồng tính, song tính, chuyển giới chính là nỗ lực của báo chí, góp phần chuyển từ việc coi xu hướng tính dục, bản dạng giới là vấn đề cá nhân sang vấn đề xã hội, nhất là trong thời điểm cộng đồng vẫn chưa thực sự mở lòng với LGBT.

3.2. Báo chí với vai trò can thiệp và xây dựng giải pháp phòng ngừa kỳ thị phụ nữ và giới tính thứ ba

Vượt ra ngoài vai trò phản ánh thông thường, báo chí thực hiện tốt chức năng can thiệp và kiến tạo (xây dựng giải pháp), góp phần phòng ngừa, đẩy lùi tình trạng kỳ thị phụ nữ và giới tính thứ ba. Theo Dương Xuân Sơn (2015): “Báo chí không chỉ là vũ khí tư tưởng sắc bén, lợi hại mà còn là người tuyên truyền tập thể, cổ động tập thể, tổ chức tập thể; điều này rất phù hợp với thời đại bùng nổ thông tin hiện nay”⁽¹⁸⁾. Báo chí đã phá vỡ sự im lặng bằng cách phản ánh sâu rộng thực trạng và hậu quả của kỳ thị giới tính ở Việt Nam, đồng thời xây dựng các giải pháp nhằm hướng đến hoà nhập, gỡ bỏ rào cản pháp lý, đảm bảo quyền bình đẳng cho những người thuộc giới tính thứ ba.

Trước hết, phải khẳng định rằng, báo chí đã và đang làm rất tốt vai trò can thiệp vào vấn đề kỳ thị phụ nữ và giới tính thứ ba ở nước ta, tác động trực tiếp đến nhận thức và thái độ của công chúng. Có thể nói, sự can thiệp nhất quán và đa chiều này đã biến báo chí trở thành một công cụ truyền thông sắc bén, dẫn dắt quá trình thay đổi nhận thức và hành vi, kiến tạo môi trường sống văn minh – nơi mà mọi giới tính đều được tôn trọng và có tiếng nói trong xã hội. Để làm rõ hơn mức độ và tầm quan trọng của vai trò can thiệp, trong Nghiên cứu vấn đề nữ quyền qua góc nhìn báo chí – truyền thông, Nguyễn Thành Lợi và Nguyễn Thị Hằng (2022) có viết: “Trong những năm gần đây, báo chí đã và đang có những đóng góp quan trọng trong việc trao quyền, đòi quyền cho phụ nữ. Báo chí đăng tải nhanh, thường xuyên những văn bản, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị – xã hội, nghề nghiệp và là diễn đàn của nhân dân. Đặc biệt, báo chí có vai trò rất to lớn trong việc thúc đẩy quyền của phụ nữ và bình đẳng giới”⁽¹⁹⁾. Nhận định này hoàn toàn phù hợp với thực tiễn hoạt động của báo chí Việt Nam. Các cơ quan truyền thông không chỉ là kênh thông tin mà còn là diễn đàn kiến tạo dư luận, trở thành lực lượng tiên phong trong việc hiện thực hoá các mục

tiêu phát triển bền vững về giới. Nói cách khác, báo chí trở thành tiếng nói đại diện cho những người bị kỳ thị giới tính, đưa những câu chuyện về các cá nhân bị kỳ thị ra ánh sáng, tạo sự đồng cảm và thấu hiểu trong cộng đồng. Trong xã hội hôm nay, tình trạng đối xử tàn tệ với phụ nữ, nạn bạo lực gia đình vẫn còn xảy ra. Chính vì vậy, vai trò can thiệp của báo chí trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Như đã khẳng định, ở Việt Nam, những định kiến về giới tính thứ ba vẫn còn tồn tại dai dẳng, là rào cản lớn đối với quyền bình đẳng của cộng đồng LGBT. Cộng đồng LGBT+ vẫn phải đối mặt với nguy cơ bị phân biệt đối xử trong tuyển dụng, thăng tiến, hoặc bị cô lập ở một số môi trường công sở và trường học do định kiến. Việt Nam đã và đang trên con đường tiến tới sự chấp nhận rộng rãi hơn. Tuy nhiên, sự kỳ thị vẫn còn tồn tại một cách sâu sắc trong gia đình, các quy định pháp luật và một số định kiến truyền thống cần thời gian và nỗ lực để xóa bỏ hoàn toàn. Nhận thức rõ điều đó, báo chí (đặc biệt là giai đoạn 2010 đến nay) can thiệp sâu sắc, toàn diện và phần nào đạt được hiệu quả trong việc xoá bỏ kỳ thị những người thuộc giới tính thứ ba. Một số bài báo như Quá khứ đau thương của chàng trai bị đồng tính (tác giả Lâm Lâm, Báo Vietnamnet ngày 4/7/2012)⁽²⁰⁾, Học sinh đồng tính bị kỳ thị ở trường học (tác giả Hoài Nam, Báo Dân Trí ngày 29/8/2016)⁽²¹⁾, Nam sinh từng là nạn nhân của bạo lực học đường vì là LGBT (tác giả Tường Vân, Báo Lao động ngày 6/12/2022)⁽²²⁾... cho thấy báo chí đã không ngần ngại đi sâu vào góc khuất và nỗi đau của cộng đồng LGBT. Thông qua việc nhấn mạnh những tổn thương do kỳ thị gây ra (ví dụ như bạo lực học đường, sang chấn tâm lý...), các cơ quan báo chí đã thành công trong việc tạo ra một làn sóng dư luận ủng hộ nhân quyền, bình thường hoá hình ảnh của người thuộc giới tính thứ ba trong xã hội, mở đường cho những thảo luận tích cực về công nhận pháp lý, xoá bỏ định kiến và hướng tới một xã hội Việt Nam đa dạng và chấp nhận sự khác biệt.

Không dừng lại ở việc kiến tạo một nền tảng tri thức về giới tính thứ ba, báo chí còn tạo ra sức ép dư luận tích cực, thúc đẩy các cơ quan lập pháp và quản lý xem xét, thay đổi các văn bản pháp luật liên quan đến cộng đồng LGBT. Tín hiệu đầu tiên là những bài phân tích sâu hậu quả của việc kỳ thị người đồng tính, điển hình là Kỳ thị với người đồng tính - những hậu quả khôn lường của tác giả Thân Nam Phong trong chuyên mục Xã hội, Báo Tin tức ngày 2/8/2013. Trong bài báo Đừng lãng quên giới tính thứ ba đăng tải trên Báo Tuổi Trẻ Cuối tuần ngày 4/11/2012, tác giả Nguyễn Hoàng Khắc

Hiếu cho rằng: “Đồng tính không phải là bệnh, có giới tính thứ nhất, có giới tính thứ hai thì cũng có giới tính thứ ba. Đó là một hiện tượng bình thường tồn tại khá phổ biến trong giới tự nhiên (ở các loài động vật bậc cao, hiện tượng này rất phổ biến). Là con trai, con gái hay LGBT thì cũng là con người và là người bình thường. Đó không phải là bệnh nên không lây”⁽²³⁾. Bài báo trình bày những góc nhìn của người viết về cộng đồng LGBT trên cơ sở khoa học rõ ràng, minh xác. Ngoài ra, các bài viết như Đồng tính cần được xã hội thừa nhận (tác giả Lê Quang Bình, Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh ngày 26/10/2011)⁽²⁴⁾, Xoá kỳ thị về người đồng tính (tác giả Thế Kha, Báo Người Lao động ngày 10/5/2013)⁽²⁵⁾, Chống kỳ thị đồng tính trong thể thao (tác giả Thuý Ngọc, Báo VNExpress ngày 3/01/2015)⁽²⁶⁾, Truyền thông có trách nhiệm góp phần xoá bỏ kỳ thị với đa dạng giới tính (tác giả Hồ Tú, Báo Vietnamnet ngày 30/12/2020)⁽²⁷⁾, Xây dựng Luật Chuyển đổi giới tính là dũng cảm và văn minh (nhóm PV, Báo Lao động ngày 23/5/2023)⁽²⁸⁾... góp phần hướng dư luận xã hội theo chiều hướng tôn trọng và chấp nhận sự đa dạng giới. Rõ ràng, báo chí đã chuyển từ trạng thái bảo vệ sang vận động mạnh mẽ cho quyền lợi, đặc biệt là hợp pháp hoá và công nhận các vấn đề liên quan đến giới tính (như Luật Chuyển đổi giới tính), khẳng định chức năng kiến tạo môi trường văn minh và tiến bộ của mình.

Mục đích cuối cùng của báo chí chính là đề xuất và thúc đẩy các giải pháp mang tính xây dựng, hướng đến bình đẳng giới, bình thường hoá việc đa dạng giới. Theo quan sát, tình hình phát triển của báo chí hiện đại (đặc biệt trong khoảng 10 năm gần đây), các cơ quan báo chí, truyền thông đã tăng cường số lượng và chất lượng tin, bài phản ánh từ nông đến sâu về vấn đề bình đẳng giới. Trong đó, các bài viết tập trung hơn cả vào việc khuyến khích vai trò lãnh đạo của phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao - nơi mà những hủ tục lạc hậu vẫn còn tiềm ẩn đâu đó. Trong các bài phỏng vấn sâu, đối tượng phỏng vấn mà các cơ quan báo chí lựa chọn là những chuyên gia về giới, những người có ảnh hưởng trong cộng đồng LGBT, các nhà hoạt động xã hội tham gia phỏng vấn, chia sẻ trong các tọa đàm học thuật nhằm mang lại cái nhìn đa chiều, khoa học, chính xác về giới nữ và giới thứ ba. Ở góc độ nhà báo, các cơ quan báo chí, truyền thông quan tâm đến việc đào tạo và phát triển tư duy rộng mở, cái nhìn “bình thường hoá” về giới thứ ba, “bình đẳng hoá” giới nam và giới nữ. Đồng thời, trong quá trình tác nghiệp, nhà báo được yêu cầu sử dụng lớp ngôn ngữ trung lập, tôn trọng và hoà nhã với đối phương (đặc biệt là

những người trong cộng đồng LGBT), không kỳ thị hay phân biệt khi đưa tin về giới tính và các vấn đề có liên quan. Bên cạnh đó, việc sử dụng hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội để lan toả thông điệp phòng ngừa kỳ thị, hướng đến đối tượng thanh thiếu niên (nhóm dễ bị ảnh hưởng bởi định kiến, tư tưởng cổ hủ, sai lệch) cũng được đẩy mạnh. Từ đây, báo chí không còn là kênh truyền tải thông tin một chiều mà thực sự trở thành một “diễn đàn đa phương”. Ở đó, các nhóm yếu thế (những đối tượng bị kỳ thị như giới nữ, giới thứ ba) được lắng nghe, tri thức khoa học về giới được phổ biến, các giải pháp pháp lý được kiến nghị. Báo chí đã góp phần củng cố lòng tin, thay đổi định kiến sâu sắc và thúc đẩy những giá trị nhân văn trong xã hội Việt Nam hiện đại, đóng góp vào việc hình thành một xã hội công bằng, tôn trọng sự khác biệt và hướng đến sự phát triển bền vững cho mọi giới.

4. Kết luận

Từ những vấn đề trên, có thể khẳng định, báo chí đã và đang trở thành nhân tố quyết định trong việc thúc đẩy bình đẳng giới và bình thường hoá sự đa dạng giới tính trong xã hội hiện đại. Báo chí đã phản ánh các hành vi kỳ thị, bạo lực đối với phụ nữ và cộng đồng LGBT, đồng thời chuyển từ việc phản ánh sang cung cấp nền tảng tri thức khoa học, truyền tải đúng đắn các kiến thức về xu hướng tính dục và bản dạng giới, qua đó làm giảm sự kỳ thị dựa trên những hiểu biết sâu sắc. Quan trọng hơn, báo chí đang chuyển đổi vai trò, trở thành “cầu nối tri thức”, cung cấp thông tin khoa học, chính xác về xu hướng tính dục và bản dạng giới. Sự truyền tải kiến thức này đã giúp phá vỡ các định kiến, thay thế sự sợ hãi và kỳ thị bằng sự thấu hiểu và tôn trọng đa dạng. Để phát vai trò của mình hơn nữa, báo chí cần tăng cường tính chuyên nghiệp và trách nhiệm đạo đức, đảm bảo tính chính xác, tính nhân văn trong mọi thông điệp về giới./.

Tài liệu tham khảo

- (1) Nam Phương, Việt Nam có khoảng 1,65 triệu người đồng tính, song tính, chuyển giới, Báo Dân Trí, 2024, <https://dantri.com.vn/suc-khoe/viet-nam-co-khoang-165-trieu-nguoi-dong-tinh-song-tinh-chuyen-gioi-20240609192611468.htm>
- (2) Phạm Thư, Chuyện trọng nam, khinh nữ vẫn còn thấp thoáng quanh đây, Báo Thanh Niên, 2016, <https://thanhnien.vn/chuyen-trong-nam-khinh-nu-van-con-thap-thoang-quanh-day-185588777.htm>
- (3) Tường Khanh, 100 năm báo Nữ giới chung (1918 – 2018): Tờ báo có xu hướng chống Pháp kín đáo, Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam, <https://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3097/68709/100-nam-bao-nu-gioi-chung-1918-2018-to-bao-co-xu-huong-chong-phap-kin-djao.html>

- (4) Lê Hồng Việt, An toàn cho phụ nữ trên không gian mạng: thực trạng và định hướng giải pháp tại Việt Nam, Tạp chí Quản lý Nhà nước, 2025, <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/11/25/an-toan-cho-phu-nu-tren-khong-gian-mang-thuc-trang-va-dinh-huong-giai-phap-tai-viet-nam/>
- (5), (6) Như Ý, Thế giới ảo ghê rợn của những người thù ghét phụ nữ, Báo Phụ nữ Online, 2020, <https://www.phunuonline.com.vn/the-gioi-ao-ghe-ron-cua-nhung-nguoi-thu-ghet-phu-nu-a1420174.html>
- (7), (8) Thảo Ngân, Kỳ thi nữ giới ngày càng căng rề sâu tại nơi làm việc, Tạp chí Tri thức Znews, 2021, <https://znews.vn/ky-thi-nu-gioi-ngay-cang-cam-re-sau-tai-noi-lam-viec-post1223545.html>
- (9) Thanh Hà, Gỡ rào cản kỳ thi với phụ nữ sống chung với HIV và có nguy cơ bị bạo lực giới, Báo Pháp luật Việt Nam, 2025, <https://baophapluat.vn/go-rao-can-ky-thi-voi-phu-nu-song-chung-voi-hiv-va-co-nguy-co-bi-bao-luc-gioi-post544978.html>
- (10), (11), (12) Thanh Nam, Không được bố trí nam nữ ngồi chung - đặc biệt là học sinh có vấn đề giới tính?, Báo Thanh Niên, 2022, <https://thanhnien.vn/khong-duoc-bo-tri-nam-nu-ngoi-chung-dac-biet-hoc-sinh-co-van-de-gioi-tinh-1851516645.htm>
- (13) Phạm Thu Hoa và Đồng Thị Yến, Định kiến, kỳ thị và phân biệt đối xử với người đồng tính và chuyển giới ở Việt Nam, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Tập 31, Số 5 (2015), tr.70-79.
- (14) Diệu Linh, Con đồng tính, cha mẹ mời thầy cúng đuổi ma, Báo Dân Việt, 2011, <https://danviet.vn/con-dong-tinh-cha-me-moi-thay-cung-duoi-ma-777782079-print229257.html>
- (15) Đức Chương, Thuê thầy cúng, cho người hiếp con để cai đồng tính, Tạp chí Người đưa tin, 2012, <https://www.nguoiduatin.vn/thue-thay-cung-cho-nguoi-hiep-con-de-cai-dong-tinh-20410509.htm>
- (16) T. Anh, Bắt con đi biệt xứ để chữa đồng tính, Báo Pháp luật Việt Nam, 2014, <https://baophapluat.vn/bat-con-di-biet-xu-de-chua-dong-tinh-post180052.html>
- (17) Ngọc Thiện, Bà mẹ hoảng loạn khi phát hiện con trai đồng tính, Báo Tiền Phong, 2015, <https://tienphong.vn/ba-me-hoang-loan-khi-phat-hien-con-trai-dong-tinh-post756807.tpo>
- (18) Dương Xuân Sơn, Giáo trình Lý luận Báo chí Truyền thông, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2015, tr.72.
- (19) Nguyễn Thành Lợi & Nguyễn Thị Hằng, Nghiên cứu vấn đề nữ quyền qua góc nhìn báo chí - truyền thông, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, Số 6 (2021), tr.46.
- (20) Lâm Lâm, Quá khứ đau thương của chàng trai đồng tính, Báo VietNamNet, 2012, <https://vietnamnet.vn/qua-khu-dau-thuong-cua-chang-trai-dong-tinh-78302.html>
- (21) Hoài Nam, Học sinh đồng tính bị kỳ thị ở trường học, Báo Dân trí, 2016, <https://dantri.com.vn/giao-duc/hoc-sinh-dong-tinh-bi-ky-thi-o-truong-hoc-20160829102428533.htm>
- (22) Tường Vân, Nam sinh từng là nạn nhân của bạo lực học đường vì là LGBT, Báo Lao Động, 2022, <https://laodong.vn/giao-duc/nam-sinh-tung-la-nan-nhan-cua-bao-luc-hoc-duong-vi-la-lgbt-1124182.lido>
- (23) Nguyễn Hoàng Khắc Hiếu, Đừng lãng quên giới tính thứ ba, Báo Tuổi Trẻ Cuối Tuần, 2012, <https://cuoituan.tuoitre.vn/dung-lang-quen-gioi-tinh-thu-ba-518807.htm>

- (24) Lê Quang Bình, Đồng tính cần được xã hội thừa nhận, Báo Pháp Luật TP. Hồ Chí Minh, 2011, <https://plo.vn/dong-tinh-can-duoc-xa-hoi-thua-nhan-post72982.html>
- (25) Thế Kha, Xóa kỳ thị về người đồng tính, Báo Người lao động, 2013, <https://nld.com.vn/thoi-su-trong-nuoc/xoa-ky-thi-ve-nguoi-dong-tinh-20130510102240112.htm>
- (26) Thuý Ngọc, Chống kỳ thị đồng tính trong thể thao, Báo VnExpress, 2015, <https://vnexpress.net/chong-ky-thi-dong-tinh-trong-the-thao-3128821.html>
- (27) Hồ Tú, Truyền thông có trách nhiệm góp phần xóa bỏ kỳ thị với đa dạng giới tính, Báo VietNamNet, 2020, <https://vietnamnet.vn/truyen-thong-co-trach-nhiem-gop-phan-xoa-bo-ky-thi-voi-da-dang-gioi-tinh-576162.html>
- (28) Nhóm PV, Xây dựng Luật Chuyển đổi giới tính là dũng cảm và văn minh, Báo Lao động, 2023, <https://laodong.vn/xa-hoi/xay-dung-luat-chuyen-doi-gioi-tinh-la-dung-cam-va-van-minh-1195746.laod>